TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00516

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Kế toán tài chính 1 (208316) - Số Tín Chỉ: 3 **Ngày Thi :** 12/07/11 Giờ thi: 12g15 - phút Phòng thi HD205 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	08168103	HỒ VŨ ÁNH	NGUYỆT	CD08CA	1		5	5	0
2	08168105	LÊ THỊ	NHANH	CD08CA	1		6	6	0
3	08168111	LÊ THỊ TỐ	NHƯ	CD08CA	1		3	3	0
~~4~~	~~08164037~~	~~HUỲNH THỊ DIỄM~~	~~NY~~	~~DH08TC~~		Vắng			
5	08123127	NGUYỄN THỊ	OANH	DH08KE	02		7	7	0
6	08123128	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	DH08KE	02		7	7	0
7	08168117	LÊ THỊ NGỌC	PHƯƠNG	CD08CA	02		5	5	0
8	08168122	TRẦN THỊ MỸ	PHƯƠNG	CD08CA	1		5	5	0
9	08168128	NGUYỄN THỊ KIỀU	SƯƠNG	CD08CA	1		2	2	0
10	09363170	NGUYỄN THỊ	SỸ	CD09CA	1		5	5	0
11	08168134	ĐỖ HOÀNG	THANH	CD08CA	1		3	3	0
12	08168139	NGUYỄN CÔNG	THÀNH	CD08CA	1		3	3	0
13	09363177	NGUYỄN MINH	THẢO	CD09CA	1		5	5	0
14	08168145	PHẠM LÊ PHƯƠNG	THẢO	CD08CA	1		4	4	0
15	08168146	PHẠM THỊ NGỌC	THẢO	CD08CA	1		5	5	0
16	08123160	BÙI THỊ	THẮM	DH08KE	1		5	5	0
17	08168147	LÊ BÁ	THẮNG	CD08CA	02		7	7	0
18	09363189	TRẦN THỊ MAI	THI	CD09CA	1		5	5	0

Số bài: 33 ; Số tờ: 39

Cán bộ coi thi 1&2

Trương Thị Kim Thuý

Trần T. M. Nhàng

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00516

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Kế toán tài chính 1 (208316) - Số Tín Chỉ: 3 **Ngày Thi :** 12/07/11 Giờ thi: 12g15 - phút Phòng thi HD205 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	09363190	VÕ XUÂN	THI	CD09CA				10	0
20	08168149	NGUYỄN THỊ	THÌN	CD08CA	1		5	5	0
21	09363192	NGUYỄN THỊ KIM	THOA	CD09CA	1		2	2	0
22	08168151	PHẠM THỊ XUÂN	THOA	CD08CA	02		7	7	0
23	09123149	NGUYỄN THỊ ÁNH	THƠ	DH09KE	1		3	3	0
24	09363207	PHẠM THỊ THU	THỦY	CD09CA	1		5	5	0
25	08168163	NGUYỄN THỊ MINH	THÚY	CD08CA	1		3	3	0
26	08168167	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	CD08CA	1		5	5	0
27	09363217	PHẠM THỊ	THƯƠNG	CD09CA	1		3	3	0
28	08168169	PHẠM THỊ CẨM	TIÊN	CD08CA	02		6	6	0
29	08164061	NGÔ THỊ THÙY	TRANG	DH08TC	1		6	6	0
30	09363228	TRẦN HUYỀN	TRANG	CD09CA	1		6	6	0
31	08168197	ĐẶNG THỊ NGỌC	TÚ	CD08CA	1		3	3	0
32	08168199	NGUYỄN THỊ THANH	VÂN	CD08CA	1		3	3	0
33	07363234	LÊ NGỌC	VŨ	CD08CA	1		3	3	0
34	07363224	NGUYỄN HỮU	XUÂN	CD08CA	1		2	2	0
35	08164076	TRỊNH THỊ NGỌC	YẾN	DH08TC	1		5	5	0
								10	0

Số bài:....33....; Số tờ:....39.....

Cán bộ coi thi 1&2

Trương Thị Kim Thuỷ Nguyên

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00510

R08/8/11

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Kế toán tài chính 1 (208316) - Số Tín Chỉ: 3 **Ngày Thi :** 12/07/11 Giờ thi: 12g15 - phút Phòng thi HD204 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	09363015	NGUYỄN HOÀNG	ANH	CD09CA	1		7	7	0
2	08168003	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	CD08CA	1		8	8	0
3	09123005	VÕ NGUYÊN	BÁ	DH09KE	1		5	5	0
4	09363023	TRẦN THÁI	BẢO	CD09CA	2		4	4	0
5	08164006	NGUYỄN KIM	CHÂU	DH08TC	1		6	6	0
6	09363032	NGUYỄN PHÚ	CHÂU	CD09CA	1		5	5	0
7	~~07363018~~	~~ĐÀO THỊ NGỌC~~	~~DIỆU~~	~~CD08CA~~			V	V	
8	09123016	VŨ THỊ	DỊU	DH09KE	1		5	5	0
9	09363048	LÊ THỊ ANH	ĐÀO	CD09CA	1		4	4	0
10	08168021	TRẦN THỊ KIM	ĐÍNH	CD08CA	1		3	3	0
11	09363058	TRẦN THỊ NGỌC	GIÀU	CD09CA	1		4	4	0
12	09123033	TRÀ THỊ MỸ	HẠNH	DH09KE	1		5	5	0
13	09123034	TRỊNH THỊ MỸ	HẠNH	DH09KE	1		0	0	0
14	~~07363038~~	~~PHẠM THỊ THÚY~~	~~HẰNG~~	~~CD08CA~~			V	V	
15	08168037	HÀ THỊ	HOA	CD08CA	1		3	3	0
16	09363081	TRỊNH THỊ MỸ	HOÀN	CD09CA	1		7	7	0
17	08168041	HÀ THỊ KIM	HỒNG	CD08CA	1		3	3	0
18	09363096	VÕ THỊ KIM	KHÁNH	CD09CA	1		5	5	0

Số bài: 32 ; Số tờ: 33

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 12 tháng 07 năm 11

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00510

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Kế toán tài chính 1 (208316) - Số Tín Chỉ: 3 **Ngày Thi :** 12/07/11 Giờ thi: 12g15 - phút Phòng thi HD204 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	08168064	VŨ THỊ	LEN	CD08CA	1		5	5	0
20	09363106	NGUYỄN THỊ BÉ	LIỄU	CD09CA	1		6	6	0
21	~~09363110~~	~~HUỲNH HOÀI~~	~~LINH~~	~~CD09CA~~			V	V	
22	08123083	LÝ THÙY	LINH	DH08KE	1		6	6	0
23	08168070	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	CD08CA	1		4	4	0
24	08168071	PHẠM THỊ TRÚC	LINH	CD08CA	1		6	6	0
25	08168074	NGUYỄN THỊ	LOAN	CD08CA	1		7	7	0
26	08168075	PHẠM THỊ BÍCH	LOAN	CD08CA	1		6	6	0
27	08123091	TRẦN THỊ KIM	LOAN	DH08KE	1		2	2	0
28	09123079	NGUYỄN THỊ TRÚC	LY	DH09KE	1		4	4	0
29	08168079	NGUYỄN THỊ KIM	LÝ	CD08CA	1		7	7	0
30	08168085	NGUYỄN HOÀNG	MINH	CD08CA	1		1	1	0
31	09123086	VÕ THỊ TRÀ	MY	DH09KE	1		8	8	0
32	~~08168094~~	~~VÕ THỊ TỐ~~	~~NGA~~	~~CD08CA~~	1		5	5	0
33	09363127	LÂM TÚ	NGÂN	CD09CA	1		4	4	0
34	09363132	NGUYỄN THỊ NHƯ	NGỌC	CD09CA	1		3	3	0
35	07363124	LÊ ĐỨC	NGUYÊN	CD08CA	1		2	2	0

Số bài: 32 ; Số tờ: 33

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 12 tháng 07 năm 11